

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Công C, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn anh Nguyễn Công C và bị đơn chị Nguyễn Thị T thống nhất xác nhận chị T còn nợ anh C 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Anh C, chị T thống nhất phương thức và thời gian trả số tiền nợ 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) cụ thể như sau:

Vào ngày 08 hàng tháng, chị Nguyễn Thị T trả cho anh Nguyễn Công C 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), thời gian trả bắt đầu vào ngày 08 tháng 01 năm 2018, trả liên tục cho đến ngày 08 tháng 12 năm 2018 là hết số tiền nợ.

- Về án phí:

+ Anh Nguyễn Công C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh C số tiền 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0013798 ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh.

+ Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu quyết định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trù